**TUẦN 13: CHỦ ĐỀ 3: NHỮNG NGƯỜI TÀI TRÍ**

**Bài 08: NHỮNG MÙA HOA TRÊN CAO NGHUYÊN ĐÁ (3 tiết)**

**Tiết 1: Đọc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; trả lời đượccác câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung bài đọc: Tả cảnh sắc của những mùa hoatrên cao nguyên. Từ đó, rút ra được ý nghĩa: Ca ngợi vẻ đẹp của những con người kiêncường, chịu thương chịu khó, ngày đêm lao động để mang lại ấm no trên mảnh đất caonguyên đá xám lạnh lẽo.

- Nâng cao kĩ năng đọc góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: rèn luyện đức tính kiêncường, chịu thương chịu khó.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Chia sẻ được những suy nghĩ cảm xúc; Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phỏng đoán về nội dung bài đọc qua tên bài; Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết yêu quý thiên nhiên, bày tỏ tình cảm của mình về những người lao động ở cao nguyên.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point; tranh ảnh SHS phóng to; hình ảnh, đoạn phim về các mùa hoa trên cao nguyên (nếu có)

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.+ Ôn sử dụng biện pháp nhân hóa đã học- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi “Lật mảnh ghép”Nêu tên sự vật và dùng biện pháp nhân hóa nói về sự vật trong hình em lật ra. Mê mẩn hoa mận trắng tinh khôi giữa núi rừng Chu Lìn https://vinhtienfood.vn/wp-content/uploads/2021/04/75e0bef4ead79597c5b880a7e9bc0882.jpgHoa mận Bắp ngô Bật mí ý nghĩa hoa tam giác mạch [Công dụng, Cách trồng] Hoa cúc - Loài hoa mộc mạc, gần gũi - Nhiều công dụng Hoa tam giác Hoa cúc dạiSau khi lật hết 4 hình là bức tranh của bài mới**C:\Users\Welcome\Pictures\08 (2).jpg**- GV yêu cầu HS xem tranh trang sgk107 + H: Tranh vẽ gì?- GV tổng kết trò chơi + tranh dẫn dắt giới thiệu bài mới: *Trong trò chơi các em đã biết về hoa mận, hoa tam giác, hoa cúc dại và trái bắp, đó là những thứ thiên nhiên ban tặng cho vùng đất cao nguyên đá. Chúng ta cùng tìm hiểu thêm trong bài đọc” Những mùa hoa trên cao nguyên đá”* | - HS chọn 1 mảnh ghép nêu được tên loài hoa, quả và nói 1 câu về hoa, quả trong hình có.Ví dụ:Hoa mận – Hoa mận đua nhau nở trắng cả khu rừng.Bắp ngô - Chị ngô mời chào mọi người đến thưởng thức..... HS nói theo suy nghĩ ( 1 hình có thể 1,2 em nói câu)-HS trả lời tự do.HS nghe GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới |
| **2. Khám phá.**- Mục tiêu: + Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ, đúng logic ngữ nghĩa. + Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.***\* Đọc mẫu, hướng dẫn đọc toàn bài*- GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài, nhấn giọng ở những từ ngữ gợi tả, gợi cảm.*( Có thể gọi HS đọc tốt đọc mẫu)* - GV HD đọc: giọng đọc thong thả, chậm rãi; nhấn giọng ở các từngữ tả cảnh đẹp thiên nhiên, cảnh lao động của người dân vùng núi,... | - HS lắng nghe cách đọc. Đọc thầm bài thơ - HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc. |
| *\* Chia đoạn*- Gọi 1 HS đọc toàn bài.- GV gọi HS chia đoạn và thống nhất: + Đoạn 1: Từ đầu đến ‘‘cả cao nguyên đá’’.+ Đoạn 2: Tiếp theo đến ‘‘sương chiều đang buông’’.+ Đoạn 3: Còn lại. | - 1 HS đọc toàn bài.- HS chia đoạn, theo dõi sgk |
| *\* Luyện đọc thành tiếng*- GV gọi 3HS đọc nối tiếp theo đoạn lần 1.- GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *triền, lưng chừng, trắng muốt,...*- GV hướng dẫn luyện đọc câu:*+ Rồi những bông hoa/ sẽ thành những bắp ngô chắc hạt,/ vàng óng,/ đem no ấm cho**bà con/ trên cả cao nguyên đá.//;**+ Triền hoa leo đến lưng chừng núi/ rồi nhoà trong sương chiều,/ tưởng như có muônngàn nàng tiên hoa bé nhỏ/ đang dập dìu bay lượn,/ với những điệu múa đẹp nhất/ trong*- GV nhận xét, tuyên dương. | - 4 HS đọc nối tiếp theo đoạn.- HS nghe GV hướng dẫn luyện đọc một số từ khó,cách ngắt nghỉ và luyện đọc một câu.- HS đọc từ khó.- 2-3 HS đọc câu. |
| **2.2. Hoạt động 2: Đọc diễn cảm.**- GV đọc mẫu lần 2: Ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa.- Mời 3 HS đọc nối tiếp các đoạn lần 2.- GV cho HS luyện đọc theo nhóm 3 (mỗi học sinh đọc đoạn và nối tiếp nhau cho đến hết).- GV cho các nhóm thi đọc diễn cảm.- GV theo dõi sửa sai.+ GV nhận xét tuyên dương | - HS lắng nghe cách đọc diễn cảm.- HS sinh hoạt nhóm 3 đọc nối tiếp các khổ thơ.- HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm 3. HS giúp nhau đọc diễn cảm.- HS lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **3. Luyện tập.** (Tiết 2)- Mục tiêu: + Trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. + Hiểu được nội dung bài đọc: Tả cảnh sắc của những mùa hoatrên cao nguyên. Từ đó, rút ra được ý nghĩa: Ca ngợi vẻ đẹp của những con người kiêncường, chịu thương chịu khó, ngày đêm lao động để mang lại ấm no trên mảnh đất caonguyên đá xám lạnh lẽo.- Cách tiến hành: |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**- GV mời 1 HS đọc toàn bài.- GV mời 1 HS đọc phần giải nghĩa từ trong sgkGV cho HS tìm hiểu thêm nghĩa các từ:+*triền* (hoa): *dải đất thoai thoải ở hai bên bờ sông hoặc hai bên sườn núi, ý trong bài tả hoa mọc khắp hai bên sườn núi**+* *lưng chừng*: khoảng ở giữa, không ở trên cao cũng không ở dưới thấp.+ *dập dìu* đông vui, qua lại không ngớt,...( có thể rút từ giải thích trong quá trình trả lời câu hỏi tìm hiểu bài)- GV tổ chức HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk, cả lớp làm việc chung, tìm hiểu và trả lời các câu hỏi.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.+ Câu 1: Mùa hạ, vùng cao nguyên đá có gì đẹp?+ Câu 2: Vì sao tác giả nói hoa ngô sẽ đem no ấm cho bà con ở cao nguyên đá?+ Câu 3: Hoa ngô và hoa tam giác mạch được so sánh với những gì? Cách so sánh đó có gì thú vị?+ Câu 4: Tìm những hình ảnh đẹp ở cao nguyên đá vào một trong các mùa.Mùa thuMùa đôngMùa xuân+ Câu 5: Vì sao nói con người nơi đây là “những mùa hoa sưởi ấm cả vùng cao nguyên đá xám lạnh lẽo”?- GV gợi ý HS rút ra nội dung, ý nghĩa bài đọc- GV mời HS nêu ý nghĩa bài đọc- GV nhận xét, tuyên dương- GV mời HS nêu nội dung bài.- GV nhận xét và chốt:Nội dung bài đọc: *Tả cảnh sắc của những mùa hoa**trên cao nguyên*. | - 1 HS đọc toàn bài, cả lớp theo dõi.- 1 HS đọc phần giải nghĩa từ:- HS trả lời theo hiểu biết- HS suy nghĩ trả lời lần lượt các câu hỏi.+ Câu 1: Mùa hạ đến, cao nguyên phủ một màu xanh: màu xanh của cỏ voi,của ngô che phủ màu đá xám.+ Câu 2: Tác giả nói hoa ngô sẽ đem no ấm cho bà con ở cao nguyên đá vì hoa ngô.sẽ thành những bắp ngô chắc hạt và người dân có thể thu hoạch.+ Câu 3: Những tua hoa ngô được so sánh với những ngón tay đón ánh nắng mặt trời, hoa tam giác mạch được so sánh với nàng tiên bé nhỏ. Gợi ý: Cách so sánh giúp bài văn trở nên sinh động hơn, các loài hoa có tình cảm và hoạt động như con người, khiến người đọc như lạc vào thế giới cổ tích.+ Câu 4: Hình ảnh đẹp:*Mùa thu*: triền hoa tam giác mạch trắng, phớt hồng hay hồng sậm trải dài, uốnlượn, triền hoa leo đến lưng chừng núi rồi nhoà trong sương chiều như muôn ngàn nàngtiên bé nhỏ dập dìu bay lượn, hoa bạc hà tím sẫm bên những triền đá.*Mùa đông*: hoa cúc dại đỏ nhung len khắp các triền núi.*Mùa xuân*: hoa mận, hoa lê nở trắng muốt+ Câu 5: Con người nơi đây là “những mùa hoa sưởi ấm cả vùng cao nguyên đáxám lạnh lẽo” vì họ cần mẫn, siêng năng lao động trên mảnh nương đầy đá bất chấp thờitiết khắc nghiệt, chính họ mang đến sự sống cho những mảnh đất sỏi đá nơi đây,...- HS nêu nội dung, ý nghĩa bài thơ theo sự hiểu biết của mình.Ý nghĩa bài đọc: *Ca ngợi vẻ đẹp của những con người kiên**cường, chịu thương chịu khó, ngày đêm lao động để mang lại ấm no trên mảnh đất cao**nguyên đá xám lạnh lẽo.*- HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Luyện đọc lại và học thuộc lòng**- GV đọc mẫu đoạn 3 xác định giọng đọc đoạn này (Gợi ý: giọngđọc thong thả, chậm rãi; nhấn giọng các từ ngữ tả cảnh đẹp thiên nhiên, cảnh lao độngcủa người dân vùng núi trong thời tiết khắc nghiệt) *Mùa hoa mận,/ hoa lê trắng muốt/ vào mùa xuân.// Mùa hoa bạc hà tím sẫm/ bên**những triền đá/ vào mùa thu.// Mùa hoa cúc dại đỏ nhung/ len khắp các triền núi/ vào đầu đông...// Thời tiết khắc nghiệt/ cũng không ngăn được/ những mùa hoa nở.// Giống**như con người nơi đây:/ hiền lành,/ chịu thương chịu khó/ nhưng vô cùng kiên cường,/**bất khuất.// Họ cày cuốc/ trên những mảnh nương/ đầy đá. Họ là những/ mùa hoa sưởi**ấm/ cả vùng cao nguyên đá xám/ lạnh lẽo này.//*- GV mời 1-2 em đọc đoạn 3- GV nêu yêu cầu HS luyện đọc diễn cảm - GV mời HS đọc đoạn: “Qua mùa hạ” đến “quyến rũ” GV nêu yêu cầu thuộc lòng ( có thể HS tự luyện đọc sau giờ học)- GV nhận xét, tuyên dương | HS nhắc lại về nội dung và ý nghĩa bài đọc. Từ đó, bước đầu xác địnhđược giọng đọc toàn bài và một số từ ngữ cần nhấn giọng.- HS lắng nghe GV đọc.- 1-2 HS đọc theo yêu cầu.- HS luyện đọc theo nhóm 2- HS luyện đọc thuộc lòng trong nhóm- HS xung phong đọc thuộc lòng trước lớp.( nếu thuộc) |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống, yêu thiên nhiên quý trọng những người kiêncường, chịu thương chịu khó.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi hái hoa/ trò chơi hộp quà bí mật/...sau bài học để học sinh thi đọc diễn cảm đoạn 3 và học thuộc lòng.Nội dung:+ Đọc diễn cảm đoạn: *“Mùa hoa mận.... vào đầu đông..*+ Đọc diễn cảm đoạn: *“Thời tiết khắc nghiệt .... lạnh lẽo này.”*+ Đọc diễn cảm câu nói về những người kiêncường, chịu thương chịu khó.+ Đọc thuộc lòng 1, 2 câu em thích trong đoạn 2- Nhận xét,tuyên dương HS tham gia chơi. | - HS tham gia thi đọc diễn cảm, học thuộc lòng- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| - GV nhận xét tiết học.- Dặn dò bài về nhà. | - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**:.............................................................................................................................................................................................................................................................................. |